

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KỸ NGUYÊN MỚI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KỸ NGUYÊN MỚI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW CENTURY TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEW CENTURY.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108045454

3. Ngày thành lập: 03/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Nhà BT19 Vimeco II, đường Nguyễn Chánh, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966972552

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ tiếp thị, quảng cáo thương mại, tổ chức sự kiện, Dịch vụ marketing.	7310
2.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim và phát sóng).	5911
3.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gọi vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp; Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
4.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
5.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý doanh nghiệp (trừ tư vấn tài chính, kế toán).	7020
6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, thương mại điện tử, tiền mã hóa (crypto currency); Chuyển giao công nghệ thuộc ngành bưu chính, viễn thông, điện tử, tin học.	7490

7.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ viễn thông thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VIOP (điện thoại internet) - Kinh doanh dịch vụ viễn thông; Thiết lập mạng viễn thông công cộng - Cung cấp các dịch vụ nội dung số: Dịch vụ lưu trữ, xử lý và khai thác cơ sở dữ liệu; quảng cáo trực tuyến, giải trí, đào tạo trực tuyến, trò chơi trực tuyến và các dịch vụ trực tuyến khác trên mạng internet, mạng điện thoại di động và điện thoại cố định; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông; Cung cấp dịch vụ gia tăng trên mạng viễn thông: Dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng; Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet (OSP), dịch vụ internet (ISP)	6190
8.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội; Cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	6312
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu, phân tích thị trường	7320
12.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: Nghiên cứu và phát triển các kỹ thuật công nghệ lĩnh vực công nghệ thông tin, thương mại điện tử	7210
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế hệ thống máy tính, trang web, thiết kế chuyên ngành quảng cáo.	7410
14.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo kỹ năng kinh doanh, đầu tư; Đào tạo Công nghệ thông tin, thương mại điện tử, Đào tạo tư vấn doanh nghiệp	8559(Chính)
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh quản trị doanh nghiệp	8299
16.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa	6612
17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Quản lý và điều hành công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.	6202
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại trong lĩnh vực dịch vụ quản lý ứng dụng công nghệ thông tin; Tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan đến máy vi tính	6209

19.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh, tư vấn các dịch vụ trực tuyến gia tăng trên mạng viễn thông, Internet, điện thoại di động và các dịch vụ truyền thông, quảng cáo thương mại và thương mại điện tử; Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí. Dịch vụ cung cấp thông tin lên mạng internet (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ truy nhập internet); Dịch vụ cung cấp thông tin thị trường, thông tin khoa học kỹ thuật, thông tin kinh tế chuyên ngành; Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet: Dịch vụ truy cập dữ liệu, dịch vụ xử lý số liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử.	6329
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610

6. Vốn điều lệ: 5.696.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN KIM CƯỜNG	Số 02, Đ. Nguyễn Khắc Nhu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	113.920	1.139.200.000	20,000	121161963	
			Tổng số	113.920	1.139.200.000	20,000		
2	NGUYỄN MINH SƠN	Số 02, Đường Nguyễn Khắc Nhu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	199.360	1.993.600.000	35,000	122081072	
			Tổng số	199.360	1.993.600.000	35,000		
3	NGUYỄN TUẤN MINH	Số 616, Đường Xương Giang, Phường Xương Giang, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	256.320	2.563.200.000	45,000	121769048	
			Tổng số	256.320	2.563.200.000	45,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Giang

g, Phòng Xươ

g Giang, Thành p

à Nội